

2025-26青苗第一階段入選名單

B1

入選編號	班別	姓名(中文)	姓名(英文)
B1-S1001	B1	蔡琦璟	Cai Kei King
B1-S1002	B1	蔡周旺	Cai Zhou Wang
B1-S1003	B1	陳思源	Chan Sze Yuen
B1-S1004	B1	陳彥熹	Chan Yin Hei Clayton
B1-S1005	B1	鄭永賢	Cheng Wing Yin
B1-S1006	B1	張浚豪	Cheung Tsun Ho Cyrus
B1-S1007	B1	張永琛	Cheung Wing Sum
B1-S1008	B1	程柏淳	Ching Pak Shun
B1-S1009	B1	曹哲	Cho Chit
B1-S1010	B1	曹迅	Cho Shun
B1-S1011	B1	蔡柏翹	Choi Pak Kiu
B1-S1012	B1	周琇桐	Chow Kwai Kong Season
B1-S1013	B1	鍾斯朗	Chung Shiron
B1-S1014	B1	林家希	Lam Ka Hei Marvin
B1-S1015	B1	林翊曦	Lam Yik Hei
B1-S1016	B1	林彥豪	Lam Yin Ho
B1-S1017	B1	劉鎮陞	Lau Chun Sing Karson
B1-S1018	B1	李卓軒	Lee Cheuk Hin Mason
B1-S1019	B1	梁子聰	Leung Tsz Chung
B1-S1020	B1	李哲朗	Li Chit Long
B1-S1021	B1	李朗言	Li Long Yin
B1-S1022	B1	廖崇尊	Liao Sung Chuen
B1-S1023	B1	馬宏浩	Ma Wang Ho
B1-S1024	B1	黃泰澳	Newton Taio Huang
B1-S1025	B1	柯柏賢	O Pak Yin
B1-S1026	B1	蘇一	So Yat
B1-S1027	B1	謝洛熙	Tse Lok Hei
B1-S1028	B1	黃汶迪	Wong Man Dick
B1-S1029	B1	黃梓朗	Wong Tsz Long
B1-S1030	B1	胡承彥	Wu Shing Yin